

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST  
Ngày: 03/3/2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Kha.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Nam.

- Bà Nguyễn Vũ Yên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phùng Xuân Mỹ Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 20/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thị Nữ** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/4/1976 tại thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Phú Lương, xã Hòa Tân Đông, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Nơi ở hiện tại: Thôn Tân Phú, xã Suối Bạc, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 07/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Con ông Nguyễn Kiêm, sinh năm 1949 và bà Đặng Thị Lãnh, sinh năm 1952; chồng là Trương Văn Sơn, sinh năm 1976, bị cáo có 03 con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 21/9/2023 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sơn Hòa xử phạt 7.500.000đ về hành vi tổ chức đánh bạc (dùng nhà, chỗ ở do mình quản lý để chứa chấp việc đánh bạc trái phép), nộp phạt ngày 29/3/2024. Nhân thân: Ngày 11/12/2019 bị Công an huyện Sơn Hòa xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc; ngày 05/7/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Suối Bạc xử phạt 2.000.000đ về hành vi che dấu đánh bạc đã chấp hành. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**2. Lê Đình Toàn** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16/9/1983 tại huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: thôn Tân Phú, xã Suối Bạc, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Con ông Lê Đình Tùng, sinh năm 1927 (đã chết) và bà Võ Thị Nhạn, sinh năm 1942 (đã chết). Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 20/9/2023 Công an xã Suối Bạc xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc trái phép, đã chấp hành. Nhân thân: Ngày 15/3/2022 bị Công an xã Suối Bạc xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, đã chấp hành. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Đình Toàn:* Ông Ngô Thiên Phương - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Minh Trí, sinh năm 1988, nơi cư trú: Thôn Suối Bạc, xã Suối Bạc, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Bà Phùng Thị Lạc, sinh năm 1973, nơi cư trú: Thôn Tân Phú, xã Suối Bạc, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

3. Ông Thiều Quang Đồng, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn Phú Hữu, xã Suối Bạc, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

4. Ông Lê Thanh Hải, sinh năm 1995, nơi cư trú: Thôn Tân Phú, xã Suối Bạc, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

5. Ông Trương Hoàng Hân, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn Tân Phú, xã Suối Bạc, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

6. Ông Võ Văn Việt, sinh năm 1994. Thôn Tân Mỹ, xã Hòa Phú, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/3/2024, Nguyễn Thị Nữ gọi điện thoại rủ Lê Đình Toàn và Phạm Minh Trí đến nhà Phùng Thị Lạc (thôn Tân Phú, xã Suối Bạc, huyện Sơn Hoà, tỉnh Phú Yên) để đánh bạc bằng hình thức xóc bầu cua thì Toàn, Trí đồng ý. Khoảng 13 giờ 35 phút cùng ngày, Nữ, Toàn, Trí đến nhà Lạc. Nữ lấy bộ bầu cua có sẵn phía sau bếp nhà Lạc làm dụng cụ chơi và trực tiếp làm cái xóc bầu cua để Trí, Toàn đặt tiền. Nữ dùng 1.100.000đ để đánh bạc; Toàn dùng 270.000đ để đánh bạc và Trí dùng 120.000đ để đánh bạc. Nữ làm cái xóc bầu cua và trong lúc đang chơi xóc bầu cua có Thiều Quang Đồng, Lê Thanh Hải đến xem và chưa tham gia đánh thì bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.490.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Nữ, Lê Đình Toàn về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa**, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố trước phiên tòa là đúng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án yêu cầu được nhận lại các tài sản bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Nguyễn Thị Nữ, Lê Đình Toàn phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thị Nữ, Lê Đình Toàn; áp dụng thêm điểm p, q khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Đình Toàn; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Nữ từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án; xử phạt bị cáo Lê Đình Toàn từ 03 (ba) đến 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chén và 01 (một) đĩa bằng kim loại; 03 (ba) hột xốp có dán hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 (một) tấm vải có hình tôm, bầu.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm gồm: Tịch thu số tiền 1.490.000đ, trong đó tịch thu 1.100.000đ của bị cáo Nguyễn Thị Nữ, tịch thu 270.000đ của bị cáo Lê Đình Toàn, tịch thu 120.000đ của Phạm Minh Trí và tịch thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen của bị cáo Nguyễn Thị Nữ.

- Tuyên trả số tiền 10.290.000đ gồm: Trả lại cho Lê Thanh Hải 740.000đ; trả lại cho bị cáo Lê Đình Toàn 500.000đ; trả lại cho Thiệu Quang Đồng 4.150.000đ; trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Nữ 2.000.000đ; trả lại 2.900.000đ cho Phạm Minh Trí.

- Tuyên trả: 01 xe mô tô biển số 78G1-523.08 và 01 chìa khóa của xe mô tô cho Trương Hoàng Hân; 01 xe mô tô biển số 79C1- 261.53 và 01 chìa khóa của xe mô tô cùng 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG cho Thiệu Quang Đồng; 01 xe mô tô biển số: 78F1-234.40 và 01 chìa khóa của xe mô tô cho Võ Văn Việt; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG cho Phạm Minh Trí; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu MASSTEL cho Phùng Thị Lạc; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Promax cho Lê Thanh Hải.

Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo Toàn; bị cáo Nữ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Đình Toàn - Ông Ngô Thiên Phương, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên phát biểu: Thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Toàn nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo do là người khuyết tật.

Bị cáo Lê Đình Toàn, Nguyễn Thị Nữ không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của các bị cáo, của người tham gia tố tụng đã đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 25/3/2024 các bị cáo Nguyễn Thị Nữ, Lê Đình Toàn đã tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc bầu cua ăn tiền với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.490.000đ; các bị cáo đều có tiền sự về hành vi đánh bạc. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hòa truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống văn minh khu dân cư, đây là một trong những nguyên nhân làm khánh kiệt kinh tế của nhiều gia đình, phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác nên cần xử lý hình sự là cần thiết.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Nữ: Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi liên quan đến tệ nạn cờ bạc nhưng không sửa đổi mà vẫn chủ động rủ rê việc đánh bạc, làm cái cho các đối tượng khác tham gia chơi, số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là cao nhất trong các đối tượng tham gia đánh bạc do đó cần có hình phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và cảnh tỉnh cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội

lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Lê Đình Toàn: Bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không sửa đổi, khi được rủ rê đánh bạc lại tham gia ngay nên cần xử lý bằng biện pháp hình sự đối với bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên, trong quá trình tiến hành tố tụng vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng; bị cáo là người khuyết tật nặng có giấy Chứng nhận người khuyết tật nặng và hưởng trợ cấp khuyết tật hàng tháng của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Hoà; quá trình tiến hành tố tụng các cơ quan tiến hành tố tụng đã trung cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo và kết luận “trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại Lê Đình Toàn bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi”, do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, p, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cải tạo, giáo dục bị cáo ngoài xã hội dưới sự theo dõi, giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[4] Về hình phạt bổ sung và chế tài khác: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Toàn.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với Thiều Quang Đồng, Lê Thanh Hải chưa tham gia đánh bạc, Phạm Minh Trí, Phùng Thị Lạc không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chén và 01 (một) đĩa bằng kim loại; 03 (ba) hột xộp có dán hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 (một) tấm vải có hình tôm, bầu.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm gồm: Tịch thu số tiền 1.490.000đ, trong đó tịch thu 1.100.000đ của bị cáo Nguyễn Thị Nữ, tịch thu 270.000đ của bị cáo Lê Đình Toàn, tịch thu 120.000đ của Phạm Minh Trí và tịch thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen của bị cáo Nguyễn Thị Nữ.

- Tuyên trả số tiền 10.290.000đ gồm: Trả lại cho Lê Thanh Hải 740.000đ; trả lại cho bị cáo Lê Đình Toàn 500.000đ; trả lại cho Thiều Quang Đồng 4.150.000đ; trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Nữ 2.000.000đ; trả lại 2.900.000đ cho Phạm Minh Trí.

- Tuyên trả: 01 xe mô tô biển số: 78G1-523.08 và 01 chìa khóa của xe mô tô

cho Trương Hoàng Hân; 01 xe mô tô biển số 79C1- 261.53 và 01 chìa khóa của xe mô tô cùng 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG cho Thiều Quang Đồng; 01 xe mô tô biển số: 78F1-234.40 và 01 chìa khóa của xe mô tô cho Võ Văn Việt; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG cho Phạm Minh Trí; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu MASSTEL cho Phùng Thị Lạc; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Promax cho Lê Thanh Hải).

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Nữ bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí đối với bị cáo Lê Đình Toàn.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Nữ, Lê Đình Toàn phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Nữ.

Phạt bị cáo Nguyễn Thị Nữ 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị Nữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s, p, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Đình Toàn.

Phạt bị cáo Lê Đình Toàn 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự công an tỉnh Phú Yên nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Đình Toàn cho Ủy ban nhân dân xã Suối Bạc và Công an xã Suối Bạc, huyện Sơn Hoà, tỉnh Phú Yên quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình của bị cáo Lê Đình Toàn có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Suối Bạc và Công an xã Suối Bạc, huyện Sơn Hoà, tỉnh Phú Yên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Đình Toàn.

Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chén và 01 (một) đĩa bằng kim loại; 03 (ba) hột xốp có dán hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 (một) tấm vải có hình tôm, bầu.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm gồm: Tịch thu số tiền 1.490.000đ, trong đó tịch thu 1.100.000đ của bị cáo Nguyễn Thị Nữ, tịch thu 270.000đ của bị cáo Lê Đình Toàn, tịch thu 120.000đ của

Phạm Minh Trí và tịch thu 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen của bị cáo Nguyễn Thị Nữ.

- Tuyên trả trả số tiền 10.290.000đ gồm: Trả lại cho Lê Thanh Hải 740.000đ; trả lại cho bị cáo Lê Đình Toàn 500.000đ; trả lại cho Thiều Quang Đồng 4.150.000đ; trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Nữ 2.000.000đ; trả lại 2.900.000đ cho Phạm Minh Trí.

(số tiền vật chứng nêu trên được nộp tại chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hoà, tỉnh Phú Yên theo biên lai thu tiền số 0001789 ngày 16/10/2024)

Tuyên trả:

- 01 xe mô tô biển số: 78G1-523.08 và 01 chìa khóa của xe mô tô cho Trương Hoàng Hân.

- 01 xe mô tô biển số 79C1- 261.53 và 01 chìa khóa của xe mô tô cùng 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG A7 cho Thiều Quang Đồng.

- 01 xe mô tô biển số: 78F1-234.40 và 01 chìa khóa của xe mô tô cho Võ Văn Việt.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy cho Phạm Minh Trí.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu MASSTEL cho Phùng Thị Lạc.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Promax cho Lê Thanh Hải.

Các vật chứng có đặc điểm mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Hòa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Nữ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Đình Toàn.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- CA xã Suối Bạc, huyện Sơn Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Các bị cáo;
- PV 27;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Kha**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Sơn Hòa, ngày .... tháng .... năm 2021*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi .... giờ ... phút ngày ... tháng .... năm 2021;

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Kha.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Thái Bình.

- Ông Nguyễn Văn Cử.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 08/10/2021; đối với bị cáo: Nguyễn Thanh Tú, sinh năm 2003. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Liên Trì 1, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 299, 326, 354 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN HÌNH SỰ NHƯ SAU:**

**1. Về tội danh:**

\* Các Hội thẩm nhân dân cùng thống nhất ý kiến: Bị cáo Nguyễn Thanh Tú phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

\* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của 02 Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: **3/3.**

**2. Về Điều luật áp dụng:**

\* Các Hội thẩm nhân dân cùng thống nhất ý kiến: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

\* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của 02 Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: **3/3**.

### **3. Về quyết định hình phạt:**

\* Các Hội thẩm nhân dân cùng thống nhất ý kiến:

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh Tú** – .....; thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 20/7/2021.

\* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của 02 Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: **3/3**.

### **4. Về các vấn đề khác:**

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong chứa 0,120g ma túy sau giám định; 01 ví da màu đen; 01 bì nhựa và 0,035g Methamphetamine được đóng gói niêm phong lưu tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên. Tuyên trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

\* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của 02 Hội thẩm nhân dân. Kết quả biểu quyết: **3/3**.

Biên bản kết thúc lúc.....giờ.....phút cùng ngày, đã đọc lại cho các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe, nhận đúng, ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- CQCSĐT CA huyện Sơn Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- PV 27;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Kha**